

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST

Ngày: 28/03/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê T Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Miên

2/ Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký phiên tòa: ông Phan Văn Dư, thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông Tô Minh Phú– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2019/TLST -HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST –HS ngày 14 tháng 13 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Ngọc T** (tên gọi khác : Lẻ); ngày, tháng, năm sinh: 30/9/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp VM, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nam ; quốc tịch: Việt Nam ; con ông Võ Minh T1, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960, có vợ là Mai Lệ H (đã ly hôn); tiền sự: Không; tiền án: 05 lần, cụ thể: Ngày 28/12/2000, Tòa án nhân dân Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xét xử về tội Cướp giật tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự, hình phạt 12 tháng tù. Ngày 19/5/2006, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử về tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 137 Bộ luật hình sự, hình phạt 01 năm 2 tháng tù. Ngày 25/02/2009, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử về tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, hình phạt 01 năm 2 tháng tù. Ngày 17/11/2010, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử về tội Trộm cắp tài sản, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự, hình phạt 02 năm tù, chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2012, tái phạm nguy hiểm. Ngày 17/7/2015, Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử về tội Trộm cắp tài sản, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự, hình phạt 02 năm 9 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 21/12/2017, tái phạm nguy hiểm ; nhân thân: xấu; bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến nay (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 35 phút, ngày 02/11/2018, Công an huyện Hòa Bình bắt quả tang Võ Ngọc T tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc ấp VM, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Tang vật thu giữ: 01 gói nilon màu trắng kích thước 01 x 1,3cm bên trong có chất bột màu trắng đục, 01 gói giấy bạc màu vàng kích thước 0,1 x 0,2cm bên trong có chất bột màu trắng đục, 03 đoạn ống nhựa, 01 nắp chai nhựa, 01 kim tiêm, 01 ống thủy tinh, 01 lưỡi lam và 01 bình gas. Kết luận giám định số 666 ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ xác định: chất bột màu trắng đục bên trong gói nilon màu trắng là ma túy, khối lượng 0,6213 gam, loại Heroine; chất bột màu trắng đục bên trong gói giấy bạc màu vàng là ma túy, khối lượng 0,0165 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định được Võ Ngọc T là người nghiện ma túy, vào ngày 31/10/2018, T đến khu vực Xóm Kiếp thuộc thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau mua ma túy của một người T niên (chưa rõ nhân thân) để sử dụng, giá 1.000.000 đồng, số lượng là 01 gói nilon và được tặng 01 gói giấy bạc. Sau khi mua ma túy T lấy một ít ma túy trong gói giấy bạc ra sử dụng, số ma túy còn lại T mang về nhà cất giấu bên trong tủ để ở phòng ngủ của T. Đến ngày 02/11/2018, Công an huyện Hòa Bình thi hành lệnh khám xét thì bị bắt và thu giữ ma túy.

Trong quá trình điều tra Võ Ngọc T thành khẩn khai báo hành vi đã thực hiện, ông Võ Phùng X là ông nội của Võ Ngọc T là liệt sĩ.

Đối với vật chứng thu giữ gồm: 0,5926 gam ma túy còn lại sau giám định, 03 đoạn ống nhựa, 01 nắp chai nhựa, 01 kim tiêm, 01 ống thủy tinh, 01 lưỡi lam và 01 bình gas chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-HB ngày 12/2/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Võ Ngọc T về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Ngọc T về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,5926 gam ma túy còn lại sau giám định, 03 đoạn ống nhựa, 01 nắp chai nhựa, 01 kim tiêm, 01 ống thủy tinh, 01 lưỡi lam và 01 bình gas.

Tại Tòa, bị cáo khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Trong quá trình điều tra của công an, quá trình truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình thì điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về hành vi, quyết định của Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Điều tra Viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo tại tòa phù hợp với các lời khai có trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh tang vật thu giữ trong vụ án.... cùng với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để khẳng định: ngày 31/10/2018, T đến khu vực Xóm Kiếp thuộc thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau mua ma túy của một người T niên (chưa rõ nhân thân) để sử dụng, giá 1.000.000 đồng, số lượng là 01 gói nilon và được tặng 01 gói giấy bạc. Sau khi mua ma túy T lấy một ít ma túy trong gói giấy bạc ra sử dụng, số ma túy còn lại T mang về nhà cất giấu bên trong tủ để ở phòng ngủ của T. Đến ngày 02/11/2018, Công an huyện Hòa Bình thi hành lệnh khám xét thì bị bắt và thu giữ ma túy.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....
o) *Tái phạm nguy hiểm;*

Vì vậy, Cáo trạng số 04/CT- VKSHB ngày 12/2/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Võ Ngọc T về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy, gây bất bình trong nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy gây tổn hại về sức khoẻ như hệ tiêu hoá, hệ hô hấp, hệ tuần hoàn, các bệnh về da, làm suy giảm chức năng thải độc, dẫn đến tình trạng suy nhược toàn thân, suy giảm sức lao động. Nghiện ma túy dẫn đến tình trạng suy kiệt hoặc phù nề cơ thể do thiếu dinh dưỡng, rối loạn nhịp sinh học, bị suy giảm sức lao động, giảm hoặc mất khả năng lao động

và khả năng tập trung trí óc. Không những thế, ma túy còn gây tổn hại về thần kinh với cá nhân người sử dụng (ảo giác, hoang tưởng, kích động...), người nghiện ma túy có thể có những hành vi nguy hiểm cho bản thân và người xung quanh. Ma túy còn gây tổn hại nghiêm trọng về mặt kinh tế của gia đình và bản thân. Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu bức bách về ma túy, người nghiện ma túy có thể làm bất cứ việc gì kể cả trộm cắp, lừa đảo, cướp giật, thậm chí giết người, miễn là có tiền mua ma túy để thoả mãn cơn nghiện. Hành vi, lối sống của họ bị sai lệch so với chuẩn mực đạo đức của xã hội và luật pháp.

Với xã hội, hàng năm, Nhà nước phải chi phí hàng nghìn tỷ đồng cho việc xóa bỏ cây thuốc phiện, cho công tác cai nghiện ma túy, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Ma túy cũng làm suy giảm lực lượng lao động của gia đình và xã hội cả về số lượng và chất lượng; làm cho thu nhập quốc dân cũng giảm, chi phí cho dự phòng và chăm sóc y tế lại tăng; ma túy là nguyên nhân làm nảy sinh, gia tăng tình hình tội phạm trong nước gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự (trộm, cướp, buôn bán người, khủng bố...); là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác (mại dâm, cờ bạc...)...

Qua việc xét xử ngày hôm nay một lần nữa là hồi chuông báo động tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy, đặc biệt trong giới trẻ hiện nay để từ đó có những chính sách phù hợp để, ngăn ngừa, trấn áp loại tội này.

[4] Khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có nhiều tiền án, chưa được xóa án tích, lại phạm tội mới thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung “*tái phạm nguy hiểm*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự. Lẽ ra, khi chấp hành các bản án trước bị cáo phải thấy được việc làm sai trái, chấp hành nghiêm quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo không sửa chữa lại tiếp tục phạm tội. Chính vì vậy, việc xét xử bị cáo tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cho bị cáo thấy được việc làm sai trái, biết tuân thủ pháp luật; để khi trở lại với cộng đồng bị cáo là công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội; bên cạnh đó nhằm răn đe những ai có ý định tàng trữ ma túy một cách trái pháp luật; qua đó góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là ông Võ Phùng X là liệt sĩ. Do đó, khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[6] Về vật chứng: 0,5926 gam ma túy còn lại sau giám định, 03 đoạn ống nhựa, 01 nắp chai nhựa, 01 kim tiêm, 01 ống thủy tinh, 01 lưỡi lam và 01 bình gas là các công cụ, phương tiện dùng vào việc, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T phạm tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2/- Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

+ Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 02/11/2018.

3/- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,5926 gam ma túy còn lại sau giám định, 03 đoạn ống nhựa, 01 nắp chai nhựa, 01 kim tiêm, 01 ống thủy tinh, 01 lưới lam và 01 bình gas (vật chứng tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2019).

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Võ Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/- Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- CQCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ vụ án

(Đã ký)

LÊ THANH DANH